TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày: 30 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Lâm Bách.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Hữu Hoan và bà Phạm Thị Kim Út.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Lâm Thị Hòa Yên – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên toà: ông Nguyễn Duy Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 16/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 19/11/2018 đối với bị cáo:

Thập Văn Ca M– sinh năm: 1999, tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam;
Nơi cư trú: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.
Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Bà la môn; Con ông: Thập Văn T và bà: Thập Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không;
Tiền án: ngày 8/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", đến ngày 8/8/2018 đã chấp hành xong.
Tạm giữ: không; tạm giam: ngày 28/9/2018.
Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Bắc
Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo**: Ông Đỗ Thanh L – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Ninh Thuận.
Có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Sầm Thanh L - sinh ngày: 15/7/2005; *Có mặt tại phiên tòa*.

Đại diện hợp pháp của Sầm Thanh L : ông Sầm X– sinh năm: 1978 - Là cha ruột. *Có mặt tại phiên tòa*.

2. Đàng Anh V - sinh ngày: 01/3/2005; *Có mặt tại phiên tòa*.

Đại diện hợp pháp của Đàng Anh V: bà Đàng Thị N – sinh năm: 1985 - Là chị ruột. *Có mặt tại phiên tòa*.

3. Anh Thành Trung H - sinh năm: 1999; *Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt*.

4. Chị Sầm Thị S - sinh năm: 1976; *Vắng mặt tại phiên tòa*.

Cùng cư trú: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02h ngày 23/9/2018 Sầm Thanh L , rủ Đàng Anh V, đến nhà bà Lai Thị M ở thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc để trộm cắp điện thoại. Khi đến nơi L, V trèo qua tường rào vào trong nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Mi A2 Lite và 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia của anh Thành Trung H. Sau đó L giữ chiếc điện thoại hiệu Sony để sử dụng và đưa cho V điện thoại hiệu MI A2 Lite.

Ngày 25/9/2018, L đến gặp V lấy lại điện thoại tìm người để bán. Khoảng 12h cùng ngày, Luật gặp Thập Văn Ca M thì hỏi M có mua điện thoại không. M hỏi điện thoại ở đâu thì L nói "điện thoại lấy trộm của nhà bà M", M hẹn Luật chiều mang điện thoại đến nhà M để mua.

Đến khoảng 18h30 phút cùng ngày, L cầm điện thoại đến nhà M và bán cho M với giá 200.000đ, số tiền này L đã tiêu xài hết. Ngày 26/9/2018, Thành Trung H biết Sầm Thanh L đã lấy trộm điện thoại của mình nên đến gặp L lấy lại điện thoại hiệu Sony rồi cùng L và Sầm Thị S (mẹ H) đến nhà M để lấy điện thoại MI A2 Lite. Khi gặp M, anh H yêu cầu M trả lại điện thoại nhưng M nói phải đưa lại số tiền 200.000đ. Do không đem đủ tiền nên Sầm Thị S đã đưa trước cho M 100.000đ và lấy lại điện thoại. Sau đó, H đã trình báo sự việc với Cơ quan Công an huyện Thuận Bắc.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ, sau đó trả lại 02 chiếc điện thoại di động nêu trên cho anh H là chủ sở hữu.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 14 ngày 27/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Thuận Bắc kết luận: Giá trị thực tế tại thời điểm trộm cắp, điện thoại MI A2 Lite là 4.455.500 đồng; điện thoại Sony là 2.400.000 đồng. Tổng cộng là 6.855.500 đồng.

* Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTB ngày 15/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Thập Văn Ca M về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Thập Văn Ca M từ 7 – 10 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" .

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa: quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp. Động cơ phạm tội không phải mua để bán lại kiếm lời mà để sử dụng. Phạm tội ít nghiêm trọng, đã trả lại tài sản, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 323 của BLHS; đề nghị xử phạt dưới mức thấp nhất của đề nghị đại diện Viển kiểm sát. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo biết lỗi của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của họ không có người nào có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua thẩm vấn công khai tại phiên toà hôm nay, bị cáo Thập Văn Ca M khai nhận: vào ngày 25/9/2018 dù không hứa hẹn trước nhưng biết rõ chiếc điện thoại hiệu Xiaomi MI A2 Lite trị giá 4.455.500 đồng là do Sầm Thanh L trộm cắp mà có nhưng bị cáo vẫn mua với giá 200.000đ. Lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Thập Văn Ca M phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 BLHS. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Thập Văn Ca M là người mới chấp hành xong hình phạt tù cho hưởng án treo về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, hơn ai hết bị cáo nhận biết việc xâm phạm tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi nên mặc dù biết rõ đây là tài sản do trộm cắp mà có, bị cáo vẫn mua với giá rất rẽ so với giá thị trường để sử dụng (200.000đ/ 4.455.500đ). Chính hành vi của bị cáo được tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiêu thụ tài sản của các đối tượng trộm cắp, xâm phạm trật tự công cộng, tác động xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương nên cần xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã bị kết án về tội "Cố ý là hư hỏng tài sản", đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 BLHS; Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Xét bị cáo có nhân thân xấu, tái phạm nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội.

[7] Đối với Sầm Thanh L , Đàng Anh V là những người có hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định tại Điều 12 BLHS.

[8] Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra L, V đã sửa chữa 02 chiếc điện thoại của Thành Trung H. Đối với số tiền 100.000đ mà chị Sầm Thị S đưa cho bị cáo để nhận lại điện thoại. Anh H, chị S không có yêu cầu hoàn trả nên trách nhiệm dân sự không đặt ra với bị cáo.

[9] Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Riêng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS, không được chấp nhận bởi tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" có khách thể xâm phạm là trật tự công cộng, không xem xét giá trị tài sản để định tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nhưng nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình vẫn cố tình thực hiện.

[9] Về án phí: tại phiên tòa, bị cáo Thập Văn Ca M có đơn xin được miễn án phí do bị cáo thuộc hộ nghèo. Đề nghị miễn án phí của bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (kèm theo Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án) nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: bị cáo Thập Văn Ca M phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

* Áp dụng: khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Thập Văn Ca M 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam: 28/9/2018.

* Về án phí: bị cáo Thập Văn Ca M được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Sầm Thanh L , Đàng Anh V) có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Thành Trung H, chị Sầm Thị S vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Bị cáo, Người bào chữa;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Lưu (hồ sơ, Án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Bách